

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ - XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH BƯU ĐIỆN  
Post & Telecommunications - Construction Works Services Joint Stock Company  
Địa chỉ : 49bis Trần Bình Trọng, Phường 5, Quận Bình Thạnh, TPHCM  
ĐT : 08-35150585 – Fax : 08-35150580.



## TÀI LIỆU PHỤC VỤ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

1. Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2021, kế hoạch SXKD năm 2022.
2. Báo cáo hoạt động năm 2021 và nhiệm kỳ 2017-2022 của Hội đồng quản trị.
3. Báo cáo hoạt động năm 2021 của Ban kiểm soát.
4. Tờ trình thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022.
5. Tờ trình phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ.
6. Tờ trình ủy quyền lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2022.
7. Báo cáo tóm tắt tài chính năm 2021 đã được kiểm toán
8. Danh sách trích ngang ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027.

Tháng 5/2022

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH BƯU ĐIỆN**

**I/ THỜI GIAN – ĐỊA ĐIỂM :**

- Ngày thứ bảy 14/5/2022 (từ 8h30 – 11h30)
- Trung tâm Hội nghị 272 Võ Thị Sáu, Quận 3, TPHCM

**II/ NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI:**

**A/ Phần nghi thức Đại hội :08h30 – 8h45**

1. Tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu tham dự.
2. Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội.
3. Báo cáo kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông tham dự đại hội.
4. Giới thiệu Chủ tọa đoàn và Thư ký đoàn

**B/ Phần nội dung đại hội : 8h45 – 11h30**

1. Thông qua biểu quyết về chương trình Đại hội.
2. Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2021, kế hoạch SXKD năm 2022.
3. Báo cáo hoạt động năm 2021 và nhiệm kỳ 2017-2022 của Hội đồng Quản trị.
4. Báo cáo hoạt động năm 2021 của Ban kiểm soát.
5. Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021
6. Tờ trình thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022.
7. Tờ trình phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ.
8. Tờ trình ủy quyền lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2022.
9. Bầu Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2022-2027
  - Thông qua quy chế tham gia ứng cử, đề cử, bầu cử thành viên HĐQT, BKS
  - HĐQT giới thiệu ứng cử viên mới.
  - Lý lịch trích ngang
  - Hướng dẫn biểu quyết, bầu cử
10. Thảo luận góp ý của cổ đông.
11. Chủ tọa giải đáp, trả lời các ý kiến góp ý, đề xuất.
12. Công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử
13. Phần biểu quyết các vấn đề thông qua Đại hội :
  - Biểu quyết thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2021, kế hoạch SXKD năm 2022;
  - Biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động năm 2021 và nhiệm kỳ 2017-2022 của Hội đồng quản trị;
  - Biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động năm 2021 của Ban kiểm soát;
  - Biểu quyết thông qua Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và Tờ trình thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022;
  - Biểu quyết thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ;
  - Biểu quyết thông qua Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.
14. Thông qua Nghị quyết, Biên bản Đại hội.
15. Phát biểu tổng kết và tuyên bố bế mạc Đại hội

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2022

**Kính gửi : QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ  
XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH BƯU ĐIỆN.**

Về việc: Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 2021  
và kế hoạch kinh doanh năm 2022.

**I/. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021:**

**1/ Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Năm 2021 năm cả nước phải gồng mình chống chọi với đợt bùng phát dịch Covid-19 lần thứ tư. TP. HCM một trong 3 tỉnh thành phố bị ảnh hưởng nặng nề nhất, đặc biệt giai đoạn TPHCM thực hiện giãn cách xã hội “quyết liệt” theo chỉ thị 16 từ ngày 09/7/2021 đến ngày 31/9/2021, trong thời gian này Công ty gần như ngưng hoạt động, chỉ còn một lực lượng nhỏ thực hiện công tác ứng cứu thông tin theo Giấy đi đường của Công an cấp, còn lại các phòng ban chức năng và các bộ phận nghiệp vụ làm việc online. Vì vậy Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong việc triển khai thi công các gói thầu đã ký hợp đồng, chỉ tập trung tham gia dự thầu qua mạng.

Tuy nhiên, với sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời của Hội đồng quản trị, sự nhạy bén thích ứng với hình hình, Tổng giám đốc đã chỉ đạo chuẩn bị điều kiện và lực lượng sẵn sàng tổ chức thi công khi được phép. Vì vậy, ngay khi TPHCM chuyển sang giai đoạn thích ứng an toàn với dịch trong tình hình mới, Công ty tổ chức triển khai ngay các gói thầu đã ký hợp đồng, doanh thu năm 2021 của Công ty được 35,58 tỷ đồng đạt 83,95% kế hoạch, bằng 90,4% so với cùng kỳ năm 2020, số liệu chi tiết theo bảng đính kèm.

*Đơn vị tính: tỷ đồng.*

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ % so với kế hoạch	So với cùng kỳ năm 2020
1	Doanh thu	37,15	40	33,58	83,95%	90,4%
2	Chi phí	35,83	38	32,370		
3	Lợi nhuận trước thuế	1,32	2,0	1,209	60%	91,6%
4	Thu nhập bình quân đầu người/tháng (triệu đồng)	9,26	10	8,050	80,5%	87%
5	Chia cổ tức	6%	8%	5%		

Thu nhập bình quân năm 2021 của cán bộ công nhân viên công ty là 8.050.000 đồng/tháng bằng 80,5% kế hoạch, giảm 1,21 triệu đồng/tháng so với năm 2020 là do giãn cách xã hội nên năm 2021 chỉ thi công được 9 tháng

Lợi nhuận năm 2021 chỉ đạt trên 60% kế hoạch do các nguyên nhân sau: Tỷ trọng doanh thu xây lắp giảm(10,6%) so với năm 2020; chi phí thi công trong mùa dịch tăng như phải trang bị đồ phòng hộ y tế, phải test nhanh Covid-19 với tần suất 3 ngày 1 lần mới đủ điều kiện tham gia thi công, chi phí thực hiện “3 tại chỗ”, “ 1 cung đường 2 điểm đến” đối với lực lượng lao động tham gia ứng cứu thông tin, chi phí vận chuyển cao do phải sử dụng xe cơ quan đưa đón công nhân đến công trường. Ngoài ra trong năm 2021 các chủ đầu tư đã hạn chế giao chỉ định thầu mà thông qua đấu thầu trên mạng nên dẫn đến sự cạnh tranh về giá giữa các đơn vị xây lắp ; giá vật tư nhiên liệu đầu vào tăng cao.

## 2/ Kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2021:

STT	Danh mục	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Ghi chú
1	Xe tải 2,5 tấn	Xe	01	0	

Tổng giám đốc linh động chỉ đạo điều động MMTB, phương tiện thi công giữa Xí nghiệp Xây Lắp Cấp Viễn Thông và Xí Nghiệp Lắp Đặt Tổng Đài Truyền Dẫn nên trước mắt vẫn huy động đủ xe để phục vụ thi công các công trình mà chưa cần phải đầu tư.

## 3/ Một số chỉ tiêu tài chính khác: (Quý cổ đông xem báo cáo tài chính đính kèm)

## II/ ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

### 1. Định hướng phát triển :

#### 1.1 Các mục tiêu chủ yếu của công ty :

- Tiếp tục hoàn thiện bộ máy tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả, luân chuyển, điều động nhân sự theo hướng tận dụng mọi nguồn lực hiện có của từng đơn vị. Tuyển bổ sung lực lượng lao động trẻ có chuyên môn kỹ thuật trong lĩnh vực xây dựng, thiết bị, tin học.
- Đảm bảo sản xuất kinh doanh có hiệu quả, tiết kiệm chi phí, xây dựng các cơ chế quản lý đồng bộ, chặt chẽ để đạt được hiệu quả cao trong sản xuất và tiến tới phát triển bền vững.
- Tăng cường tính hiệu quả của bộ phận hoàn tất hồ sơ sau thi công, đẩy nhanh công tác thu hồi công nợ.
- Mở rộng hoạt động ra các lĩnh vực ngoài ngành, đẩy mạnh hoạt động thương mại để hỗ trợ cho lĩnh vực xây lắp.
- Hoàn thiện năng lực và nhân sự cho công tác đấu thầu qua mạng.
- Xây dựng, đào tạo nguồn nhân lực cho các dịch vụ kỹ thuật công nghệ cao thông qua các hình thức liên kết, hợp tác với các Nhà cung cấp, các công ty, các Tập đoàn lớn.
- Tăng cường tìm kiếm, chọn lọc Đối tác nhằm sử dụng và khai thác mặt bằng đang quản lý ngày càng hiệu quả hơn.

#### 1.2 Một số vấn đề ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đối với việc thực hiện các mục tiêu của công ty.

- Sự cạnh tranh trên thị trường ngày một khốc liệt, các công ty trẻ mới thành lập có cơ chế linh hoạt, năng động và gọn nhẹ, lực lao động trẻ với trình độ cao là một trong những thách thức đối với công ty;
- Tình hình dịch bệnh Covid diễn biến phức tạp, còn kéo dài ít nhiều cũng ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thành các công trình.
- Tuổi đời bình quân của CNKT trực tiếp thi công ngoài 45 tuổi nên năng suất lao động và khả năng tiếp cận kiến thức, công nghệ mới có phần hạn chế.
- Việc thực hiện thoái vốn nhà nước không xác định thời gian cụ thể vì vậy việc kêu gọi các nhà đầu tư tham gia hợp tác gặp nhiều khó khăn;
- Vốn điều lệ thấp là một trong những yếu tố khó khăn về mặt tài chính trong các thời điểm các dự án triển khai đồng loạt.

## 2. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022:

Đơn vị tính: tỷ đồng.

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Tăng trưởng với năm 2021
1	Doanh thu	33,58	37,0	10%
2	Chi phí	32,370	35,0	
3	Lợi nhuận trước thuế	1,209	2,0	65%
4	Thu nhập bình quân đầu người/tháng (triệu đồng)	8,050	10,0	20%
5	Tỷ lệ chia cổ tức	5%	8%	

### Kế hoạch đầu tư năm 2022

Do nhu cầu mở rộng thị trường ra các tỉnh, chi phí thuê xe cao và không hiệu quả trong khi xe ô tô 4 chỗ công ty đang sử dụng đã quá lâu thường xuyên hư hỏng chi phí sửa chữa cao và không còn phụ tùng thay thế dẫn đến việc không đảm bảo an toàn khi đi công tác xa. Vì vậy Công ty kính trình Đại hội cho phép đầu tư 01 xe ô tô 7 chỗ để hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong năm 2022 và các năm tiếp theo, chi phí đầu tư cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng.

STT	Danh mục	ĐVT	Số lượng	Vốn đầu tư	Nguồn vốn	Thời gian thực hiện
1	Ô tô 7 chỗ ngồi	Xe	01	650	ĐTPTSX	Quý III
	<b>Tổng cộng</b>			<b>650</b>		

## III/ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

### 1/ Định hướng thị trường và ngành nghề kinh doanh:

- Tập trung nguồn lực vào thị trường trọng điểm: Các Chủ đầu tư truyền thống bên cạnh tìm thêm nguồn công việc tại các Chủ đầu tư tiềm năng.
- Tiếp tục mở rộng thị trường ra các tỉnh, tăng cường công tác tiếp thị, mở rộng thị phần.
- Tiếp tục củng cố, đẩy mạnh hoạt động kinh doanh thương mại.
- Tiếp tục khai thác hiệu quả mặt bằng đang quản lý sử dụng.

- Mở rộng hợp tác đầu tư, khai thác hạ tầng viễn thông khu vực dịch vụ tập trung như: các cao ốc văn phòng, khu căn hộ, chung cư ...

## 2/ Công tác tổ chức và quản lý:

- Phân công và giao nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng cho từng thành viên trong Ban lãnh đạo công ty và các Đơn vị trực thuộc.
- Sắp xếp mặt bằng làm việc hợp lý, tổ chức lại bộ máy, tinh gọn nhân sự, sử dụng hiệu quả nguồn vốn và nguồn nhân lực.
- Quan tâm công tác đào tạo, đào tạo lại CB.CNV về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng làm việc phù hợp với định hướng phát triển.
- Rà soát nguồn nhân lực trong toàn công ty, đánh giá lại hiệu quả sử dụng, tăng cường cơ chế khuyến khích nguồn nhân lực đóng góp có hiệu quả thông qua cơ chế tiền lương, thưởng phù hợp với từng thời kỳ phát triển của công ty.
- Xem xét điều chỉnh quy chế, cơ chế giao khoán chi phí phù hợp hơn.
- Xây dựng kế hoạch tài chính đảm bảo đáp ứng kịp thời nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tăng cường công tác quản lý, thực hành tiết kiệm chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trên đây là báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022, Ban điều hành công ty rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của Quý vị về bản báo cáo này vì sự phát triển của Công ty.

Xin kính chúc Quý đại biểu, Quý cổ đông mạnh khỏe, thành đạt và hạnh phúc!

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Thị Chinh**

TP.Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 04 năm 2022

## **BÁO CÁO CÔNG TÁC QUẢN TRỊ CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2017-2022 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG CÔNG TÁC QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2022 – 2027.**

**Kính thưa:** Cổ đông của Công ty CP Dịch vụ Xây dựng Công trình Bưu Điện.

Căn cứ Điều lệ Công ty, hôm nay chúng ta tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Xin chân thành cảm ơn Quý vị đã tới tham dự Đại hội và mong nhận được nhiều ý kiến đóng góp xây dựng để Công ty được củng cố và phát triển.

Thay mặt HĐQT, tôi xin báo cáo với Đại hội về tình hình hoạt động, tồn tại của Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2017- 2022 và phương hướng nhiệm kỳ 2022-2027, nhằm đưa ra những hướng mới trong hoạt động kinh doanh của Công ty, đem lại lợi ích thiết thực cho Quý vị Cổ đông. Đây cũng là thời điểm để chúng ta nhìn nhận và tiếp tục điều chỉnh nhằm hoàn thiện hơn trong giai đoạn tới để Công ty ngày càng phát triển bền vững.

### **I. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2021 VÀ NHIỆM KỲ 2017 – 2022**

#### **1. Nhân sự :**

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 nhiệm kỳ III (2017-2022), Hội đồng Quản trị đã được Quý cổ đông tín nhiệm bầu chọn gồm 5 thành viên vào ngày 13/5/2017.

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (18/5/2019) , Bà Phan Thị Kim Thy từ nhiệm không tham gia Hội đồng Quản trị, Đại hội đã bầu bổ sung thêm Bà Nguyễn Thị Chinh.

Ngày 22/05/2021 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (18/5/2019), Ông Thân Quốc Tường từ nhiệm không tham gia Hội đồng Quản trị, Đại hội đã bầu bổ sung thêm Ông Phan Minh Hùng.

Hiện nay Hội đồng Quản trị gồm 5 thành viên :

1. Bà Mai Xuân Dung – Chủ tịch HĐQT
2. Ông Trần Quang Nghĩa – UV HĐQT
3. Bà Nguyễn Thị Chinh – UV HĐQT
4. Bà Lê Thị Thu Hà – UV HĐQT
5. Ông Phan Minh Hùng – UV HĐQT

#### **2. Hoạt động của HĐQT :**

2.1 HĐQT hoạt động theo điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ II ngày 10/5/2008 thông qua và sửa đổi bổ sung được Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 14 thông qua ngày 22/5/2021.

- 2.2 Hàng năm HĐQT đã báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể về việc giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám Đốc điều hành trong năm tài chính.
- 2.3 Các thành viên của HĐQT theo nhiệm vụ quyền hạn được phân công phù hợp với điều lệ công ty qui định đã luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, nêu cao tinh thần trước tập thể, có những đóng góp tích cực trong quá trình chỉ đạo điều hành sản xuất kinh doanh.
- 2.4 HĐQT công ty duy trì sinh hoạt định kỳ mỗi quý 1 lần đảm bảo về thời gian và thủ tục quy định. Ngoài ra để chỉ đạo kịp thời và nhanh chóng giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình hoạt động của công ty, HĐQT đã có một số các cuộc họp đột xuất và xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản, các thành viên đều tham gia họp đầy đủ và có những đóng góp tích cực cho việc định hướng, giám sát và chỉ đạo công ty.
- 2.5 HĐQT đã bám sát nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, biến động của thị trường và hoạt động SXKD để đưa ra định hướng và quyết định các vấn đề có tác động tích cực đến hoạt động SXKD nhằm mục tiêu ổn định và phát triển công ty.

### **3. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 :**

Năm 2021 là năm có nhiều khó khăn thách thức như đại dịch Covid-19 và sự cạnh tranh khốc liệt của cơ chế thị trường làm ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động SXKD của Công ty cổ phần Dịch vụ Xây dựng Công trình Bưu Điện, nhưng Hội đồng Quản trị, Ban điều hành và tập thể CB-CNV Công ty đã cố gắng hoàn thành chức trách của mình, nhằm cải thiện lợi ích thiết thực cho Người lao động và Quý cổ đông, như sau :

- Giá trị doanh thu: 33,580 tỷ đồng đạt 84% KH năm (40 tỷ)
- Lợi nhuận trước thuế : 1,210 triệu đồng đạt 60,5% KH năm (2 tỷ).
- Nộp thuế TNDN: 268 triệu đồng
- Thu nhập bình quân của CBCNV: 8.050.00 đồng/người/tháng

### **4. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên từ 2017-2022**

Được Đại hội đồng cổ đông tin tưởng giao phó trọng trách, HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022 đã chủ động, linh hoạt bám sát diễn biến thị trường, chỉ đạo Ban Điều Hành vượt qua khó khăn thách thức.

Trên cơ sở trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua chiến lược và định hướng kế hoạch phát triển dài hạn 5 năm (2017-2022). Hội đồng quản trị đã hoạch định chiến lược phát triển của Công ty là tập trung vào những lĩnh vực trọng tâm : xây lắp cơ sở hạ tầng viễn thông, thương mại dịch vụ, trong đó lấy xây lắp cơ sở hạ tầng làm nền tảng duy trì mọi hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị xin báo cáo một số nét chính trong thời gian 5 năm qua như sau:

- Chỉ đạo tái cơ cấu công ty nhằm tăng năng suất lao động, tổ chức tinh gọn bộ máy lao động gián tiếp từ 20% trên tổng số CBCNV năm 2017 giảm còn 12% năm 2021 và số lượng CBCNV toàn công ty từ 99 người giảm còn 68 người từ đó tiền lương CBCNV bình quân tăng 35,51% so với nhiệm kỳ 2012 – 2016 ( từ 5.992.000 đồng/ người tăng lên 8.119.800 đồng / người).



- Chỉ đạo xử lý dứt điểm các tồn tại về tài chính trước cổ phần để lại như: xử lý tiền lương chi lỗ cho CBCNV trước cổ phần là 2.770.309.387 đồng; các khoản nợ phải thu khó đòi; trả nợ về viễn thông 15.045.281.271 đồng giúp báo cáo tài chính của công ty minh bạch giảm rủi ro cho cổ đông.
- Chỉ đạo hoàn tất thủ tục ký hợp đồng thuê đất tại Q9 với sở Tài Nguyên Môi Trường.
- Xây dựng, sửa đổi bổ sung điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của BKS, Quy chế nội bộ về quản trị Cty, Quy chế công bố thông tin.
- Về tình hình hoạt động SXKD của công ty trong nhiệm kỳ 2017-2022 đã không tăng trưởng như kỳ vọng là do tình hình lạm phát tăng dẫn đến chi phí đầu vào cao trong khi các chủ đầu tư không điều chỉnh định mức và đơn giá hợp đồng; ngoài ra sự cạnh tranh giữa các đơn vị xây lắp để có thị phần ngày càng gay gắt đồng thời tại các đơn vị VNPT có xu hướng chuyển dần từ hình thức chỉ định thầu sang đấu thầu qua mạng hoặc đấu thầu rộng rãi dẫn đến việc giảm chỉ tiêu lợi nhuận.
- Đặc biệt trong năm 2019, 2020 và 2021 sự ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid 19 cũng là một trong các nguyên nhân dẫn đến sự sụt giảm hoạt động SXKD của công ty.

Đơn vị tính : triệu đồng

Mục tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
Doanh thu	39.042	38.675	34.722	37.089	33.580
(Tỉ lệ đạt KH năm)	107%	94,33%	84,69%	97,76%	84%
Lợi nhuận trước thuế	1.233	2.070	1.980	1.320	1.210
Cổ tức	0%	0%	6%	6%	5%

Trong năm 2021 với nhiều khó khăn tuy nhiên, HĐQT công ty cũng đã kịp thời đưa ra những biện pháp trong công tác tiếp thị, mở rộng thêm hoạt động thương mại, dịch vụ để bù đắp sự sụt giảm của hoạt động xây lắp.

Về Quản lý sử dụng đất tại khu vực 270B Lý Thường Kiệt : Chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân Quận Tân Bình đã có văn bản số 320/TB-VP-DA ngày 19/9/2016 về việc thu hồi bằng mặt tại khu vực C30, Công ty đã làm thủ tục để di dời tuy nhiên đến thời điểm này vẫn chưa nhận được Quyết định thời gian chính thức di dời của Chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân Quận Tân Bình.

Về quản lý sử dụng khu đất tại Phường Hiệp Phú, Quận 9 : Công ty đã được Sở Tài Nguyên Môi Trường TPHCM (Theo Quyết định số 6643/QĐ-UBND ngày 24/12/2016) cho thuê đất sử dụng hàng năm nhằm phục vụ công tác SXKD của Công ty.

## 5. Công tác giám sát của HĐQT và Ban Kiểm soát

5.1 HĐQT đã thường xuyên thực hiện công tác giám sát, chỉ đạo hoạt động của Ban Điều Hành công ty, hỗ trợ và tạo điều kiện tối đa để Ban Điều Hành chủ động và đẩy mạnh các hoạt động SXKD nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch hàng năm. Tuy nhiên, do tình hình đầu tư của các đơn vị trong ngành viễn thông trong các năm gần đây đều sụt giảm, bên cạnh đó việc áp dụng định mức mới trong xây lắp viễn thông đã ảnh hưởng đến doanh thu, lợi

nhuận, cổ tức và thu nhập của CB.CNV trong giai đoạn 2017-2022 nói chung và năm 2021 nói riêng.

Nhìn chung Ban Điều Hành công ty luôn bám sát phương hướng, nhiệm vụ đề ra hằng năm, bám sát tình hình thực tiễn, linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động SXKD của Công ty. Tuân thủ đầy đủ các qui định của pháp luật, điều lệ công ty cũng như các qui chế nội bộ. Phối hợp hoạt động giữa HĐQT và Ban Điều Hành, Ban Kiểm Soát đã thực hiện tốt theo qui chế của Công ty.

5.2 HĐQT Công ty đã có các chủ trương cụ thể về quản trị nhân sự, đào tạo ngắn hạn hay bồi dưỡng nghiệp vụ cho người lao động nhằm tăng cao năng suất lao động, tinh gọn bộ máy tổ chức và tránh lãng phí lao động để giảm chi phí tăng lợi nhuận kinh doanh.

5.3 Chỉ đạo hoàn thiện công tác tài chính – đảm bảo liên tục hoạt động tài chính và đề ra nhiều giải pháp tích cực nhằm giải quyết các tồn tại của Công ty trước cổ phần hóa có chiều hướng thuận lợi.

5.4 HĐQT đã chỉ đạo kịp thời bằng các Nghị quyết hay các phương tiện thông tin chỉ đạo trực tiếp nhằm định hướng phát triển sản xuất kinh doanh, các chiến lược tháo gỡ khó khăn cho Công ty đồng thời có trách nhiệm giám sát Ban Điều Hành trong hoạt động kinh tế của Công ty.

5.5 Hoạt động của Ban Kiểm Soát đã giúp cho Công ty đảm bảo tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán và báo cáo tài chính theo quy định.

## **II/ CỔ ĐÔNG :**

1. Vốn điều lệ của Công ty : 12 tỷ đồng
2. Tập đoàn BCVT VN góp 30% vốn điều lệ của Công ty.
3. Cổ đông hiện hữu năm 2022 tính đến 16giờ ngày 15/4/2022 là : 189 cổ đông

## **III/ NHỮNG KHÓ KHĂN TỒN TẠI :**

1. Khó khăn chính của Công ty là nguồn vốn và công việc. Trong năm HĐQT đã cùng tập thể CB.CNV nỗ lực hết sức mình với nhiều giải pháp tích cực nhằm duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và đảm bảo thu nhập cho người lao động. Tiêu chí của Hội đồng Quản trị là nỗ lực phấn đấu để giữ vững Công ty.
2. Trong nhiệm kỳ qua, có rất nhiều CB.CNV rời bỏ Công ty. Tuy nhiên với lực lượng lao động hiện nay, Công ty có thể đảm bảo tổ chức thi công theo yêu cầu của chủ đầu tư.
3. Cơ sở vật chất đã được sửa chữa tạo điều kiện môi trường làm việc thông thoáng tuy nhiên chỉ mang tính chất tạm bợ do không biết khi nào phải di dời.

## **V/ MỤC TIÊU HOẠT ĐỘNG :**

Giai đoạn 2022-2027 bắt đầu với những khó khăn thách thức đối với nền kinh tế Việt Nam nói chung, tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Đồng thời đây cũng là giai đoạn mở đầu quá trình tái cấu trúc Công ty để phát triển bền vững; Với tinh thần đó, Hội đồng Quản trị đặt ra các mục tiêu nhiệm vụ và giải pháp như sau :

### **1. Mục tiêu nhiệm vụ năm 2022 và giai đoạn 2022-2027 :**

### **Năm 2022 :**

- Chỉ tiêu doanh thu : 37 tỷ đồng
- Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế : 2 tỷ đồng
- Chỉ tiêu cổ tức cổ đông : 8%

### **Giai đoạn năm 2022-2027 :**

- Tốc độ tăng trưởng doanh thu hàng năm : 8-10%
- Tốc độ tăng trưởng lợi nhuận hàng năm : 8-10%
- Tỷ lệ chi trả cổ tức : từ 8% đến 10%

## **2. Các giải pháp**

### **2.1. Định hướng đầu tư và phát triển**

- Tiếp tục đầu tư máy móc thiết bị, mở rộng thị trường, phát triển dịch vụ với trình độ kỹ thuật và công nghệ ngày càng cao.
- Tập trung củng cố phát triển ngành nghề truyền thống chủ lực của Công ty đồng thời mở rộng các ngành nghề dịch vụ mới, nâng cao tính đa dạng, sức cạnh tranh trên thị trường.
- Tăng cường tìm nguồn công trình xây lắp từ bên ngoài như: các Viễn thông Tỉnh Thành, Điện lực, Doanh nghiệp xây dựng ...

### **2.2. Công tác kế toán tài chính, cân đối và sử dụng vốn:**

- Bảo toàn nguồn vốn chủ sở hữu, sử dụng hiệu quả nguồn vốn, thu hút vốn đầu tư nhằm tạo nguồn vốn thực hiện các dự án phục vụ sản xuất kinh doanh, như liên doanh liên kết bằng vốn đầu tư của các doanh nghiệp trong và ngoài Tập Đoàn Bru chính Viễn thông.
- Tăng cường công tác về quản trị tài chính, báo cáo định kỳ với các thông tin minh bạch, chính xác.
- Tái cấu trúc nguồn vốn hoạt động để đáp ứng mục tiêu phát triển của Công ty.
- Tiết kiệm trong chi tiêu và quản lý chặt chi phí SXKD.

### **2.3. Công tác điều hành và quản trị doanh nghiệp:**

- HĐQT đặt yêu cầu và giám sát chặt chẽ quá trình điều hành hoạt động theo kế hoạch đã được Đại hội cổ đông và Hội đồng Quản trị phê duyệt để Ban điều hành phải tìm mọi biện pháp nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí.
- Đổi mới công tác giám sát, đặc biệt là giám sát chiều sâu theo từng lĩnh vực sản xuất kinh doanh thông qua các ủy viên Hội đồng Quản trị phụ trách lĩnh vực được phân công.
- Tăng cường phối hợp trong quá trình hoạt động của Ban kiểm soát để phát hiện sớm các bất cập, có biện pháp phòng ngừa và xử lý kịp thời, hạn chế rủi ro trong hoạt động tài chính.

- Tái cấu trúc bộ máy tổ chức Công ty tinh gọn, hiệu quả phù hợp với hoạt động Công ty cổ phần và xu hướng phát triển của nền kinh tế thị trường.

#### 2.4. Các công tác khác

- Tăng cường dân chủ thông qua tất cả các kênh chính quyền, tổ chức Đảng, công đoàn, để xây dựng Công ty đoàn kết, thống nhất; xây dựng văn hóa doanh nghiệp; xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, vì mục tiêu phát triển doanh nghiệp và con người trong xã hội hiện đại.

- Thường xuyên chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động; coi trọng công tác thi đua khen thưởng với ý nghĩa là động lực quan trọng trong quá trình cống hiến và sáng tạo của mỗi con người trong tập thể PTCO.

#### ***Kính thưa Đại hội!***

Năm năm xây dựng và phát triển đối với Cty cổ phần chưa phải là khoảng thời gian dài, song chúng ta đã có những bước đi quan trọng để làm nền tảng vững chắc cho các năm tới. HĐQT nhiệm kỳ 2017 - 2022 tin tưởng Đại hội cổ đông sẽ thảo luận, thông qua định hướng phát triển năm 2022 và giai đoạn 5 năm tới; giao cho Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ mới tiếp tục lãnh đạo, định hướng, giám sát chặt chẽ để các mục tiêu của chúng ta sớm trở thành hiện thực.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, Tôi kính chúc Đại hội thành công, chúc Quý vị đại biểu, Quý vị cổ đông dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CTY PTCO  
CHỦ TỊCH**



**Mai Xuân Dung**

**BAN KIỂM SOÁT**

TP.Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 05 năm 2022

**BÁO CÁO KIỂM SOÁT HOẠT ĐỘNG NĂM 2021  
VÀ KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2022 CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Căn cứ Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát, Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm soát hoạt động SXKD năm 2021 của Công ty cổ phần DVXD Công trình Bru điện như sau:

**Phần 1. KIỂM SOÁT HOẠT ĐỘNG NĂM 2021**

**I. Hoạt động của Ban kiểm soát**

Năm 2021, Ban kiểm soát đã tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát. Các nội dung kiểm tra, giám sát cụ thể gồm:

- Việc tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ và các quy chế hoạt động của Công ty, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị trong quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty và thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Thẩm tra, phân tích các Báo cáo tài chính định kỳ nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý của các số liệu tài chính, đảm bảo việc thực hiện các nguyên tắc, chế độ quản lý tài chính, kế toán, thống kê của Nhà nước và của Công ty.
- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật.
- Các nội dung khác theo quy định tại Điều lệ của Công ty và quy chế tổ chức hoạt động của Ban kiểm soát.

**II. Kết quả kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát:**

**1. Kết quả thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ về kế hoạch SXKD năm 2021:**

Đơn vị tính : triệu đồng

Chỉ tiêu	NQĐHĐCĐ	Năm 2021	Năm 2020	So với cùng kỳ	So với NQĐHĐCĐ
Doanh thu	40.000	33.580	37.089	-9,5%	-16%
Lợi nhuận trước thuế	2.000	1.210	1.320	-8,3%	-39%
Lợi nhuận sau thuế	1.670	942	1.095	-14%	-43%
Cổ tức	8%	6%	6%		

**Nhận xét:**

Căn cứ số liệu thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021, công ty chưa hoàn thành kế hoạch chỉ tiêu doanh thu, chỉ đạt 84% so với kế hoạch đề ra, đạt 90,5% so với cùng kỳ

năm 2020. Tương tự, công ty chưa hoàn thành các chỉ tiêu lợi nhuận, lợi nhuận sau thuế đạt 57% so với kế hoạch, đạt 86% so với cùng kỳ năm 2020. Do tình hình dịch bệnh Covid kéo dài mặc dù Ban lãnh đạo Công ty, cũng như toàn thể CB-CNV đã cố gắng đẩy mạnh kinh doanh, phấn đấu đạt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra nhưng doanh thu và lợi nhuận đều chưa đạt theo kế hoạch.

## 2. Công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã tích cực điều hành hoạt động SXKD của Công ty, tiến hành đầy đủ các phiên họp định kỳ để đánh giá tình hình, thảo luận những vấn đề cần thiết và đưa ra ý kiến chỉ đạo kịp thời, phù hợp với yêu cầu hoạt động SXKD của Công ty tại từng thời điểm. Tất cả các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Giám đốc đã được ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Công ty.

HĐQT đã có các chủ trương cụ thể về quản trị nhân sự, đào tạo ngắn hạn hay bồi dưỡng nghiệp vụ cho người lao động nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động của Công ty, đồng thời, tổ chức tinh gọn bộ máy tổ chức, giảm lao động dôi dư để tiết giảm chi phí và tăng lợi nhuận kinh doanh.

Trong năm 2021 có thay đổi người đại diện vốn của VNPT tại doanh nghiệp theo QĐ 253/QĐ-VNPT.TPHCM-NS ngày 22/03/2021 của VNPT.TPHCM là ông Trần Quang Nghĩa thay ông Thân Quốc Tường trực tiếp quản lý 1.800.000.000 đồng tương đương ½ phần góp vốn của VNPT tại PTCO.

Ban Giám đốc đã triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết và quyết định của HĐQT, đưa ra các quyết định điều hành kịp thời, phù hợp và linh hoạt với biến động của thị trường nhằm đạt được kết quả tốt nhất. Đối với công tác tài chính và giải quyết các tồn tại của Công ty trước cổ phần hóa, Ban Giám đốc đã có những chỉ đạo và giải pháp tích cực để đáp ứng yêu cầu đã xử lý dứt điểm công nợ phải trả tồn đọng với Viễn thông Thành phố.

## 3. Công tác tổ chức, cán bộ, lao động, tiền lương

Tình hình lao động tăng giảm trong năm 2021 như sau:

Diễn giải	Năm 2021	Năm 2020
Đầu năm	73	70
Tăng	0	3
Giảm	5	0
Cuối năm	68	73

\* Tổng số lao động tại thời điểm 31/12/2021 là 68 người, giảm 7% so với cùng kỳ năm 2020.

Về tiền lương của CB.CNV:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020	Tăng/giảm
Thu nhập bình quân CBCNV (đồng/người/tháng)	8.050.000	9.261.588	-13%

Trong năm 2021, bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế và kết quả kinh doanh giảm sút của PTCO đã dẫn đến giảm thu nhập bình quân của người lao động. Ban Kiểm

soát đề nghị Ban lãnh đạo Công ty tiếp tục cơ cấu lại bộ máy lao động, nâng mức thu nhập cho người lao động nhằm tạo động lực cho người lao động và nâng cao năng suất lao động của Công ty.

#### 4. Kết quả SXKD và công tác kinh doanh:

##### 4.1. Nhận xét chung.

Ban Kiểm soát đánh giá Công ty đã thực hiện việc tổ chức hạch toán kế toán, theo dõi và ghi nhận số liệu tài chính kế toán theo đúng các quy định. Báo cáo tài chính được lập vào ngày 31/12/2021 được kiểm toán bởi công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính cũng như kết quả kinh doanh và hoạt động lưu chuyển tiền tệ phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam.

##### 4.2. Doanh thu – Chi phí.

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	2021	2020	+/- (%)
Doanh thu bán hàng hóa	2.746.222.500	3.144.808.878	-12,67%
Doanh thu hoạt động xây lắp	27.407.583.291	30.661.269.759	-10,61%
Doanh thu cung cấp dịch vụ	3.399.658.495	3.244.507.947	4,78%
Doanh thu hoạt động tài chính	27.123.336	38.553.854	-29,65%
Thu nhập khác	-	62.500.101	-100,00%
<b>Tổng doanh thu</b>	<b>33.580.587.622</b>	<b>37.151.640.539</b>	<b>-9,61%</b>
Giá vốn hàng hóa đã tiêu thụ	2.627.108.250	2.904.180.238	-9,54%
Giá vốn hoạt động xây lắp	25.123.477.519	27.512.938.686	-8,68%
Giá vốn cung cấp dịch vụ	-	-	
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	-	187.270.680	-100,00%
Chi phí cho nhân viên	2.676.703.622	3.108.925.080	-13,90%
Chi phí vật liệu, đồ dùng văn phòng	93.052.512	83.612.048	11,29%
Chi phí khấu hao	36.389.664	73.854.062	-50,73%
Thuế, phí và lệ phí	698.783.780	819.068.058	-14,69%
Chi phí dịch vụ mua ngoài	203.308.436	267.760.208	-24,07%
Chi phí QLDN khác	724.861.797	652.698.407	11,06%
Chi phí hoạt động tài chính	29.125.920	8.617.031	238,00%
Chi phí khác	158.133.021	212.676.296	-25,65%
<b>Tổng chi phí</b>	<b>32.370.944.521</b>	<b>35.831.600.794</b>	<b>-9,66%</b>
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>1.209.643.101</b>	<b>1.320.039.745</b>	<b>-8,36%</b>
Thuế TNDN	267.662.430	224.803.818	19,06%
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>941.980.671</b>	<b>1.095.235.927</b>	<b>-13,99%</b>
Tỷ lệ (giá vốn/ doanh thu) hoạt động bán hàng hóa	95,66%	92,35%	
Tỷ lệ (giá vốn/ doanh thu) hoạt động xây lắp	91,67%	89,73%	
Tỷ lệ (giá vốn/ doanh thu) cung cấp dịch vụ	0,00%	0,00%	

So với cùng kỳ năm 2020, tổng doanh thu năm 2021 đạt 33,58 tỷ đồng, giảm 9,6%; trong đó, doanh thu bán hàng hóa năm 2021 giảm 12,7%, doanh thu cung cấp dịch vụ năm 2021 tăng 4,8%; doanh thu hoạt động xây lắp năm 2021 giảm 10,6%, doanh thu hoạt động tài chính giảm 29,7%; không có thu nhập khác. Tình hình kinh doanh của

công ty trong thời gian dịch bệnh (Covid) nặng nề đã bị giảm sút đáng kể, trong đó hoạt động chính là xây lắp giảm doanh thu gây ảnh hưởng đến kết quả chung.

Tổng chi phí năm 2021 là 32,37 tỷ đồng, giảm 9,6% so với năm 2020, tỷ lệ giảm tương ứng với mức giảm tổng doanh thu 9,6%. Trong đó, giá vốn, chi phí cho nhân viên... giảm, tuy nhiên chi phí QLDN và chi phí tài chính tăng so với năm 2020.

Lợi nhuận sau thuế năm 2021 đạt 942 triệu đồng, giảm 14% so với năm 2020.

#### 4.3. Quy mô tổng tài sản - nguồn vốn và tốc độ tăng trưởng.

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	2021	2020	+/- (%)
<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>30.098.650.320</b>	<b>29.285.055.499</b>	<b>2,78%</b>
Tiền	2.698.201.637	739.862.394	264,69%
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	500.000.000	
Các khoản phải thu ngắn hạn	23.070.106.783	22.564.661.501	2,24%
Hàng tồn kho	3.998.862.172	5.052.042.438	-20,85%
Tài sản ngắn hạn khác	331.479.728	428.489.166	-22,64%
<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>1.160.699.828</b>	<b>1.807.153.658</b>	<b>-35,77%</b>
Các khoản phải thu dài hạn	82.925.068	112.156.769	-26,06%
Tài sản cố định	937.182.146	1.126.097.186	-16,78%
Tài sản dài hạn khác	140.592.614	568.899.703	-75,29%
<b>Tổng tài sản</b>	<b>31.259.350.148</b>	<b>31.092.209.157</b>	<b>0,54%</b>
<b>Nợ phải trả</b>	<b>13.164.925.232</b>	<b>13.002.478.970</b>	<b>1,25%</b>
Nợ ngắn hạn	12.084.892.043	9.327.058.344	29,57%
Nợ dài hạn	1.080.033.189	3.675.420.626	-70,61%
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>18.094.424.916</b>	<b>18.089.730.187</b>	<b>0,03%</b>
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	12.000.000.000	12.000.000.000	0,00%
Vốn khác của chủ sở hữu	3.216.843.430	3.216.843.430	0,00%
Quỹ đầu tư phát triển	1.797.008.194	1.562.686.709	14,99%
Quỹ khác thuộc Vốn chủ sở hữu	220.422.721	220.422.721	0,00%
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	860.150.571	1.089.777.327	-21,07%
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>31.259.350.148</b>	<b>31.092.209.157</b>	<b>0,54%</b>

So với thời điểm 31/12/2020, các khoản mục tài sản và vốn tại 31/12/2021 có sự biến động như sau:

+ **Về tài sản:** tổng tài sản tăng 0,54%, trong đó: tài sản ngắn hạn tăng 2,78%; tài sản dài hạn giảm 35,77%..

+ **Về nguồn vốn:** tổng nợ phải trả giảm 1,25%, nợ dài hạn giảm 70,6%, nợ ngắn hạn tăng 29,6%. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đạt 860 triệu đồng giảm 21% so với năm 2020.

#### 4.4. Các hệ số tài chính

Chỉ tiêu	2021	2020	+/- (%)
Tỷ số thanh toán ngắn hạn	2,49	3,14	-20,68%
Tỷ số thanh toán nhanh	2,16	2,60	-16,88%
Vòng quay khoản phải thu	1,45	1,64	-11,42%



Vòng quay hàng tồn kho	8,39	7,33	14,41%
Tỷ lệ nợ phải trả/vốn chủ sở hữu	72,76%	71,88%	
Tỷ lệ nợ phải trả/tổng tài sản	42,12%	41,82%	
Biên độ lợi nhuận gộp	17,29%	17,90%	
Biên độ lợi nhuận ròng	2,81%	2,96%	
EPS	785	913	
ROE	5,21%	6,05%	
ROA	3,01%	3,52%	

### III. Nhận xét và kiến nghị:

#### 1. Nhận xét chung:

Về hoạt động sản xuất kinh doanh. Do tình hình dịch bệnh (covid) kéo dài, cùng với các yếu tố như nhu cầu đầu tư của các đơn vị trong ngành viễn thông vẫn còn thấp, chủ trương tiết giảm chi phí chuyển sang tự thực hiện của một số chủ đầu tư và việc thay đổi các định mức trong xây lắp viễn thông đã ảnh hưởng lớn đến kết quả kinh doanh trong năm 2021 của Công ty. Tuy nhiên, Ban lãnh đạo cùng toàn thể CB-CNV đã cố gắng rất nhiều để thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, song song với nỗ lực tiết giảm chi phí, tinh gọn bộ máy tổ chức giúp ổn định thu nhập cho người lao động.

Đối với công tác quản lý tài chính kế toán, trên cơ sở Báo cáo tài chính đã kiểm toán, Ban Kiểm soát nhận thấy Công ty đã chấp hành tốt các quy định về ghi chép, lập sổ sách kế toán, báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021, tổ chức lưu trữ chứng từ theo đúng quy định hiện hành và phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam.

#### 2. Kiến nghị:

Căn cứ tình hình hoạt động năm 2021, Ban Kiểm soát kiến nghị một số nội dung sau:

- 2.1. Tiếp tục tập trung vào việc hoạch định chiến lược, xây dựng, triển khai thực hiện các giải pháp cụ thể để đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD do ĐHCĐ thông qua, đồng thời tổ chức công tác dự báo, quản trị rủi ro, kiểm soát chi phí đi kèm với những giải pháp cụ thể để bảo đảm điều hành linh hoạt, liên tục và đạt hiệu quả.
- 2.2. Tích cực liên hệ, mở rộng đối tượng khách hàng là các đơn vị ngoài ngành viễn thông để tăng nguồn công việc cho công ty, nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD và ổn định thu nhập cho người lao động.
- 2.3. Tăng cường kiểm soát, quản trị chi phí đồng thời tích cực tìm kiếm khách hàng và hợp đồng mới để gia tăng lợi nhuận, tăng biên độ lợi nhuận trên doanh thu của công ty. Phân đầu cải thiện khả năng sinh lời và hiệu quả kinh doanh của công ty đạt mức bình quân trong ngành xây dựng.
- 2.4. Tổ chức sắp xếp nhân sự phù hợp để bộ máy của Công ty tinh gọn, giảm chi phí, tăng năng suất lao động cho công ty, tăng thu nhập bình quân của các bộ công nhân viên.
- 2.5. Tiếp tục thực hiện xử lý các khoản dự phòng nợ phải thu khó đòi, các khoản giảm giá hàng tồn kho chậm luân chuyển theo đúng quy định để tạo nguồn khi xử lý, tránh gây biến động lớn vào năm xử lý.

2.7. Tập trung nâng cao hiệu quả kinh doanh của công ty con.

## **Phần 2. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2022 CỦA BAN KIỂM SOÁT**

1. Ban Kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện tốt các chức năng nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát.
2. Giám sát tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
3. Tăng cường giám sát chi phí sản xuất kinh doanh của công ty để đảm bảo đạt được mục tiêu lợi nhuận. Thực hiện giám sát tình hình kinh doanh của công ty con.
4. Kiểm tra đôn đốc tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông. Nghị quyết của Hội đồng quản trị. định kỳ thẩm tra tính trung thực và hợp lý của báo cáo tài chính quý, năm.
5. Tư vấn cho Hội đồng quản trị các ý kiến chuyên môn nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. tài sản của Công ty; đảm bảo triển khai kịp thời các cơ chế. chính sách để điều chỉnh những vấn đề chưa phù hợp. giảm thiểu rủi ro trong công tác điều hành. quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
6. Phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát. Hội đồng quản trị. Ban điều hành và cổ đông trên tinh thần hợp tác để nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

Trên đây là một số nội dung cơ bản về tình hình thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát trong năm 2021 và kế hoạch công tác năm 2022 kính trình Đại hội cổ đông.

Trân trọng báo cáo.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Nơi nhận :**

- ĐHĐCĐ;
- HDQT. Ban TGD;
- Lưu VT. BKS.

  
**Trần Quang Minh Mẫn**

TP. Hồ Chí Minh, Ngày 14 tháng 05 năm 2022

**BẢNG ĐỀ NGHỊ TỶ LỆ TRẢ CỔ TỨC  
VÀ TRÍCH LẬP CÁC QUỸ NĂM 2021**

ĐVT: đồng

STT	CHỈ TIÊU	GIÁ TRỊ	Tỷ lệ/LN (%)	GHI CHÚ
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2021 theo sổ sách	907.341.414	100%	
2	Cổ tức năm 2021 (5%/vốn điều lệ)	600.000.000	66,13%	
3	Trích lập các quỹ	307.341.414	33,87%	
3,1	Quỹ đầu tư phát triển	136.000.000	15%	
3,2	Quỹ phúc lợi & khen thưởng	171.341.414	18,88%	

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CTY PTCC  
CHỦ TỊCH



-Mai Xuân Dung

## BÁO CÁO THÙ LAO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021

Thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông ngày 22/05/2021 về việc chi trả mức thù lao của HĐQT và BKS.

Thực hiện việc chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2021 – Công ty cổ phần Dịch vụ Xây dựng Công trình Bưu điện xin báo cáo mức thù lao như sau :

Đơn vị tính : đồng

STT	DIỄN GIẢI	SỐ TIỀN
1	Tỷ lệ hoàn thành lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2021	60%
2	Tiền lương bình quân của CBCNV/tháng	8.050.000
3	Tổng thù lao HĐQT và BKS được hưởng = $[(8.050.000 \times 50\% * 60\%) \times 8 \text{ TV} \times 12 \text{ tháng}]$	235.277.778

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CTY PTCO  
CHỦ TỊCH



Mai Xuân Dung

TP.Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 5 năm 2022

## TỜ TRÌNH

V/v thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022

**Kính gửi : ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021  
CTY CỔ PHẦN DỊCH VỤ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH BƯU ĐIỆN**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dịch vụ Xây dựng Công trình Bưu điện đã được Đại hội cổ đông thông qua ngày 10/5/2008.
- Căn cứ vào Nghị quyết của Đại hội cổ đông thành lập ngày 10/5/2008

Hội đồng Quản trị trình Đại hội cổ đông chấp thuận việc chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2022 như sau:

- Mỗi thành viên trong Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được hưởng bằng 50% tiền lương bình quân của CB.CNV theo quỹ lương trích lập trong năm 2022 và được chi trả theo tỷ lệ lợi nhuận hoàn thành tương ứng.
- Nếu vượt chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch thì được hưởng thêm 15% mức chênh lệch lợi nhuận sau thuế.

Trân trọng./.

Nơi nhận :

- Như trên
- Lưu

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CTY PTCO  
CHỦ TỊCH *ly*



*Mai Xuân Dung*  
Mai Xuân Dung

## TỜ TRÌNH

V/v lựa chọn Công ty Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

**Kính gửi : ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022  
CTY CỔ PHẦN DỊCH VỤ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH BƯU ĐIỆN**

- Căn cứ vào chức năng và quyền hạn của Ban Kiểm Soát được quy định cụ thể tại Điều 37 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dịch vụ Xây dựng Công trình Bưu điện.

- Căn cứ Điều 48 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dịch vụ Xây dựng Công trình Bưu điện về việc “kiểm toán báo cáo tài chính”.

Ban Kiểm Soát trình Đại hội cổ đông thường niên danh sách các Công ty kiểm toán đủ điều kiện và phù hợp với tình hình thực tế của Công ty như sau :

- Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Nhằm bảo đảm thủ tục cần thiết, Ban kiểm soát kính đề nghị Đại hội xem xét, lựa chọn Công ty Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty trên cơ sở đề xuất trên.

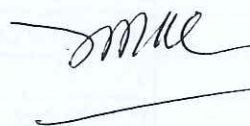
Trân trọng kính trình Đại hội xem xét và quyết định./.

Nơi nhận :

- Như trên

- Lưu

TM.BAN KIỂM SOÁT



**Trần Quang Minh Mẫn**



**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ - XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH BƯU ĐIỆN**

Địa chỉ: Số 49 bis đường Trần Bình Trọng, phường 5, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU		Mã số	Thuyết minh	Năm 2021	Năm 2020
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	33.553.464.286	37.050.586.584
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.1	-	-
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	33.553.464.286	37.050.586.584
4.	Giá vốn hàng bán	11	VI.2	27.750.585.769	30.604.389.604
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		5.802.878.517	6.446.196.980
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21		27.123.336	38.553.854
7.	Chi phí tài chính	22		29.125.920	8.617.031
	Trong đó: chi phí lãi vay	23		29.125.920	8.617.031
8.	Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24	VI.3	-	-
9.	Chi phí bán hàng	25	VI.3	-	-
10.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.4	4.433.099.811	5.005.917.863
11.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		1.367.776.122	1.470.215.940
12.	Thu nhập khác	31	VI.5	-	62.500.101
13.	Chi phí khác	32	VI.6	158.133.021	212.676.296
14.	Lợi nhuận khác	40		(158.133.021)	(150.176.195)
15.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		1.209.643.101	1.320.039.745
16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51		267.662.430	224.803.818
17.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
18.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		941.980.671	1.095.235.927
19.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.7	785	913

TP.HCM, ngày 19 tháng 04 năm 2022

**Tổng Giám Đốc**

Nguyễn Thị Chinh



## MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU KHÁC NĂM 2021

### 1. Tiền

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	84.962.667	25.687.775
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	2.613.238.970	714.174.619
<b>Cộng</b>	<b>2.698.201.637</b>	<b>739.862.394</b>

### 2. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ban quản lý Dự án Tây Thành phố - Viễn thông TP. Hồ Chí Minh	7.276.531.493	15.106.851.799
Trung tâm Hạ tầng mạng Miền Nam - Chi nhánh Tổng Công ty Hạ tầng mạng	4.554.183.190	-
Viễn thông Long An Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (Chi nhánh công ty TNHH)	3.147.314.264	-
Công ty TNHH Sản xuất Thiết bị Viễn Thông	-	1.312.258.972
Các khách hàng khác	4.085.341.760	3.635.864.705
<b>Cộng</b>	<b>19.063.370.707</b>	<b>20.054.975.476</b>

### 3. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Xây dựng Giao thông Sài Gòn	239.027.650	239.027.650
Ban Quản Lý Dự Án Tây Thành Phố-Viễn Thông Thành Phố Hồ Chí Minh	114.450.606	-
Các nhà cung cấp khác	24.000.000	125.236.467
<b>Cộng</b>	<b>377.478.256</b>	<b>364.264.117</b>

### 4. Phải thu ngắn hạn/dài hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Bảo hiểm xã hội, kinh phí công đoàn	38.518.968	-	1.126.965	-
Các khoản ký cược, ký quỹ ngắn hạn	2.937.681.906	-	2.276.819.517	-
Tạm ứng	308.958.204	-	70.622.490	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	1.567.080.063	-	1.023.340.035	-
<b>Cộng</b>	<b>4.852.239.141</b>	-	<b>3.371.909.007</b>	-

### 5. Hàng tồn kho

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	231.493.212	-	134.856.205	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	3.278.469.042	-	4.454.468.133	-
Hàng hóa	957.076.618	(468.176.700)	930.894.800	(468.176.700)
<b>Cộng</b>	<b>4.467.038.872</b>	<b>(468.176.700)</b>	<b>5.520.219.138</b>	<b>(468.176.700)</b>

6. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
<b>Nguyên giá</b>					
Số đầu năm	3.793.426.532	4.517.599.384	1.560.483.330	643.762.615	10.515.271.861
<b>Số cuối năm</b>	<b>3.793.426.532</b>	<b>4.517.599.384</b>	<b>1.560.483.330</b>	<b>643.762.615</b>	<b>10.515.271.861</b>
<i>Trong đó:</i>					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	2.500.964.901	1.533.222.993	612.446.967	643.762.615	5.290.397.476
Chờ thanh lý	-	2.984.376.391	-	-	2.984.376.391
<b>Giá trị hao mòn</b>					
Số đầu năm	3.063.231.205	4.517.599.384	1.164.581.471	643.762.615	9.389.174.675
Khấu hao trong năm	94.111.404	-	94.803.636	-	188.915.040
<b>Số cuối năm</b>	<b>3.157.342.609</b>	<b>4.517.599.384</b>	<b>1.259.385.107</b>	<b>643.762.615</b>	<b>9.578.089.715</b>
<b>Giá trị còn lại</b>					
Số đầu năm	730.195.327	-	395.901.859	-	1.126.097.186
<b>Số cuối năm</b>	<b>636.083.923</b>	<b>-</b>	<b>301.098.223</b>	<b>-</b>	<b>937.182.146</b>
<i>Trong đó:</i>					
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-

7. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình đã khấu hao hết nhưng vẫn sử dụng có nguyên giá là 265.565.930 VND.

8. Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công cụ, dụng cụ	140.592.614	281.897.577
Thuế nhà đất	-	10.093.977
Tiền thuê đất	-	276.908.149
<b>Cộng</b>	<b>140.592.614</b>	<b>568.899.703</b>

9. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Asiana	2.158.313.538	608.762.505
Chi nhánh Công ty Cổ phần Viễn thông Tin học Bưu điện	1.409.493.803	1.467.476.933
Công ty TNHH Cơ khí Xây dựng Thương mại Dịch vụ Vĩnh Kiên Thịnh	1.552.387.385	1.100.253.550
Chi nhánh miền Nam Công ty Cổ phần Thiết bị Bưu điện	169.739.020	864.227.609
Các nhà cung cấp khác	2.494.174.610	2.502.840.720
<b>Cộng</b>	<b>7.784.108.356</b>	<b>6.543.561.317</b>

10. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ban Quản Lý Dự Án Đầu tư Xây dựng Huyện	1.176.173.000	-

10/03/20  
C  
C  
HCH V  
C  
BU  
THAN

	Số cuối năm	Số đầu năm
Dầu Tiếng		
Công ty Cổ phần Công nghệ Quang Dũng Miền Bắc	20.020.000	-
<b>Cộng</b>	<b>1.196.193.000</b>	<b>-</b>

#### 11. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm		Số phát sinh trong năm		Số cuối năm	
	Phải nộp	Phải thu	Số phải nộp	Số đã thực	Phải nộp	Phải thu
				nộp		
Thuế GTGT hàng bán nội địa	2.515.961	302.688.088	1.086.161.287	(46.092.654)	739.896.506	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	82.250.582	15.599.065	267.662.430	(82.250.582)	266.368.609	14.305.244
Thuế thu nhập cá nhân	-	110.202.013	84.522.416	(135.585.757)	-	161.265.354
Tiền thuê đất	-	-	348.921.948	(498.459.926)	-	149.537.978
Các loại thuế khác	-	-	5.000.000	(5.000.000)	-	-
<b>Cộng</b>	<b>84.766.543</b>	<b>428.489.166</b>	<b>1.792.268.081</b>	<b>(767.388.919)</b>	<b>1.006.265.115</b>	<b>325.108.576</b>

#### *Thuế giá trị gia tăng*

Các công ty trong Tập đoàn nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

#### *Thuế thu nhập doanh nghiệp*

Các công ty trong Tập đoàn phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm của các công ty trong Tập đoàn được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Dịch vụ - Xây dựng Công trình Bưu điện	266.368.609	224.803.818
Công ty TNHH MTV Đông Tây PTCO	1.293.821	-
<b>Cộng</b>	<b>256.000.318</b>	<b>224.803.818</b>

#### *Tiền thuê đất*

Các công ty trong Tập đoàn phải nộp tiền thuê đất đối với diện tích 12.461,7 m<sup>2</sup> đất đang sử dụng tại phường Hiệp Phú, Quận 9, TP. Hồ Chí Minh với mức 103.680 VND/m<sup>2</sup> đối với diện tích đất làm văn phòng và mức 36.855 VND/m<sup>2</sup> với diện tích đất làm xưởng sản xuất.

#### *Thuế nhà đất*

Thuế nhà đất được nộp theo thông báo của cơ quan thuế.

#### *Các loại thuế khác*

Các công ty trong Tập đoàn kê khai và nộp theo quy định.

#### 12. Phải trả khác

##### 12a. Phải trả ngắn hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Kinh phí công đoàn	15.000.000	26.582.680
Bảo hiểm y tế	16.375.098	16.375.098
Bảo hiểm thất nghiệp	8.264.570	8.264.570
Nhận ký quỹ ngắn hạn	352.151.615	320.779.361
Cổ tức phải trả	584.376.900	540.909.500
Phải trả cho các đội thi công	246.236.906	2.378.813
<b>Cộng</b>	<b>1.222.405.089</b>	<b>915.290.022</b>

7313.  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
XÂY DỰNG  
CÔNG TRÌNH  
ĐIỀU  
KHIỂN

12b. Phải trả dài hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Viễn thông TP. Hồ Chí Minh - Phải trả trước cổ phần hóa	147.898.029	2.743.285.466
Nhận ký quỹ dài hạn	932.135.160	932.135.160
<b>Cộng</b>	<b><u>1.080.033.189</u></b>	<b><u>3.675.420.626</u></b>

Tập đoàn không có nợ phải trả khác quá hạn chưa thanh toán.

13. Vay ngắn hạn

Khoản vay Ngân hàng TMCP Tiên Phong để bổ sung vốn lưu động, thanh toán chi phí thi công cho đối tác với lãi suất 13,68%/năm, thời hạn vay 06 tháng.

Tập đoàn có khả năng trả được các khoản vay ngắn hạn.

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	498.410.000	-
Số tiền vay phát sinh	-	498.410.000
Số tiền vay đã trả	(498.410.000)	-
<b>Số cuối năm</b>	<b><u>-</u></b>	<b><u>498.410.000</u></b>

14. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Tăng do trích lập từ lợi nhuận</u>	<u>Chi quỹ trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Quỹ khen thưởng	60.149.322	50.000.000	(53.000.000)	57.149.322
Quỹ phúc lợi	38.715.964	167.285.942	(178.000.000)	28.001.906
<b>Cộng</b>	<b><u>98.865.286</u></b>	<b><u>217.285.942</u></b>	<b><u>(231.000.000)</u></b>	<b><u>85.151.228</u></b>



15. Vốn chủ sở hữu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tập đoàn Bru chính Viễn thông Việt Nam	3.600.000.000	3.600.000.000
Các cổ đông khác	8.400.000.000	8.400.000.000
<b>Cộng</b>	<b><u>12.000.000.000</u></b>	<b><u>12.000.000.000</u></b>

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 4 năm 2022

**Tổng Giám đốc**  
  
**Nguyễn Thị Chinh**



CÔNG TY CỔ PHẦN  
DỊCH VỤ-XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH BƯU ĐIỆN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐH CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIỆM NĂM 2022



Tp.HCM, ngày 14 tháng 05 năm 2022

**DANH SÁCH ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH BƯU ĐIỆN NHIỆM KỲ 2022-2027**

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Số cổ phần có quyền	
		Nam	Nữ			Sở hữu	Được ủy quyền
1	NGUYỄN THỊ CHINH 038 172013846		25/02/1972	Cử nhân TCKT	Tổng Giám Đốc Công ty PTCO	3.840	
2	MAI XUÂN DUNG		18/12/1974	Thạc sĩ Tài chính Ngân hàng	Phó Giám Đốc Trung tâm Cung ứng Vật tư VTTP		180.000
3	NGUYỄN VĂN NGHĨA	11/02/1974		Thạc sĩ viễn thông	Giám Đốc Ban Quản lý Dự án		
4	TRẦN QUANG NGHĨA	09/01/1977		Thạc sĩ viễn thông	Giám Đốc Trung tâm Điều hành thông tin		180.000
5	NGUYỄN CÔNG TÙNG	22/03/1975		Kỹ sư viễn thông/ Th.sĩ QTKD	Giám Đốc TTVT Thủ Đức		

**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG**

CÔNG TY CỔ PHẦN  
DỊCH VỤ-XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH BƯU ĐIỆN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐH CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIỆM NĂM 2022



Tp.HCM, ngày 14 tháng 05 năm 2022

**DANH SÁCH ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH BƯU ĐIỆN NHIỆM KỲ 2022-2027**

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Số cổ phần có quyền		
		Nam	Nữ			Sở hữu	Được ủy quyền	Tổng cộng
1	TRẦN QUANG MINH MÃN	27/11/1974		Thạc sỹ Kinh tế	Phó Phòng KTKH - Viễn thông Thành phố			
2	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO		29/3/1983	Thạc sỹ QTKD	Nhân viên P-KT-KH Viễn Thông Thành Phố			
3	LÂM CHÍ THÀNH	20/04/1970		Cử nhân Kế toán	Nhân viên Trung tâm Cung ứng vật tư			

**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG**